PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Sống để yêu thương · Bài 5–6 (SGK tr. 24–30)

Tuần 21

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chiếc ví đánh rơi

Tan học, Sơn đạp xe về nhà thì thấy một chiếc ví nâu nằm bên vệ đường. Mở ra, cậu thấy có tiền, giấy tờ và một tờ đơn thuốc ghi tên bà Lương. Sơn nghĩ: "Chắc bà đang lo lắm." Cậu hỏi đường mấy lần mới tìm được nhà bà ở cuối xóm. Bà Lương đang cuống quýt tìm khắp sân. Nhận lại chiếc ví, bà run run nắm tay Sơn: "Tiền này bà định mua thuốc cho ông. Cháu thật tốt bụng!" Bà muốn biếu Sơn ít tiền, nhưng cậu lễ phép từ chối. Hôm sau, câu chuyện được cô Tổng phụ trách kể trong giờ chào cờ. Sơn đỏ mặt, còn cả trường vỗ tay vang dội.

1. Sơn nhặt được gì?

Ⓐ Một tờ đơn thuốc Ⓑ Một chiếc cặp sách Ⓒ Một chiếc ví nâu

2. Nhờ đâu Sơn biết chủ chiếc ví?

Ⓐ Tờ đơn thuốc ghi tên bà Ⓑ Hỏi người đi đường Ⓒ Bà Lương gọi điện

3. Khi bà muốn biếu tiền, Sơn làm gì?

Ⓐ Cảm ơn rồi nhận lấy Ⓑ Lễ phép từ chối Ⓒ Đem tiền mua thuốc

4. Em có cảm nghĩ gì về bạn Sơn?

.....

Bài 2: Chính tả: chọn tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?) điền vào chỗ trống

1. ☐ phép (lể / lễ)

2. vệ ..... (đường / đưỡng)

3. từ ..... (chối / chổi)

4. giấy ☐ (tờ / tở)

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn chủ ngữ trong khung điền vào chỗ trống

Bà Lương **Cả trường** **Chiếc ví** **Sơn**

1. ..... nằm bên vệ đường. ..... đạp xe đi học về một mình. ..... cuống quýt tìm khắp sân vì mất ví. ..... vỗ tay vang dội trong giờ chào cờ.

Bài 4: Luyện từ và câu: chủ ngữ của câu

1. Chủ ngữ trong câu «Mưa rơi lộp độp.» chỉ

Ⓐ hiện tượng Ⓑ người Ⓒ con vật

2. Câu hỏi cho chủ ngữ «Chiếc ví nâu» là

Ⓐ Ai? Ⓑ Cái gì? Ⓒ Con gì?

3. Chủ ngữ trong câu «Sơn rất thật thà.» là

Ⓐ rất thật thà Ⓑ thật thà Ⓒ Sơn

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật

Viết đoạn văn (5–7 câu) nêu tình cảm, cảm xúc của em về một nhân vật trong câu chuyện em đã đọc hoặc đã nghe.

Nhân vật nào, trong truyện gì? Em yêu quý (hoặc khâm phục) điều gì ở nhân vật? Chi tiết nào khiến em xúc động?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app Ôn thi · học như chơi Phiếu bài tập · in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 21

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **C** (Một chiếc ví nâu)
2. **A** (Tờ đơn thuốc ghi tên bà)
3. **B** (Lễ phép từ chối)
4. Sơn thật thà, tốt bụng, biết nghĩ cho người khác; em rất quý bạn.

Bài 2: Chính tả: chọn tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?) điền vào chỗ trống

1. **lễ** phép (lể / lễ)
2. vệ **đường** (đường / đưỡng)
3. từ **chối** (chối / chổi)
4. giấy **tờ** (tờ / tở)

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn chủ ngữ trong khung điền vào chỗ trống

1. **Chiếc ví** nằm bên vệ đường. **Sơn** đạp xe đi học về một mình. **Bà Lương** cuống quýt tìm khắp sân vì mất ví. **Cả trường** vỗ tay vang dội trong giờ chào cờ.

Bài 4: Luyện từ và câu: chủ ngữ của câu

1. **A** (hiện tượng) 2. **B** (Cái gì?) 3. **C** (Sơn)

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật

Gợi ý: Mở đầu – giới thiệu nhân vật và câu chuyện, nêu tình cảm chung (yêu quý, khâm phục, thương...). Triển khai – nêu phẩm chất của nhân vật qua một hai chi tiết cụ thể; cảm xúc của em khi đọc chi tiết đó. Kết thúc – điều em học được từ nhân vật.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án